

Số: 116/BC-UBND

Minh Long, ngày 14 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO

**Sơ kết 05 năm (2021 - 2025) thực hiện Chương trình tổng thể
cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, đề xuất nhiệm vụ,
giải pháp trọng tâm đẩy mạnh cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2026 - 2030**

Thực hiện Công văn số 1631/UBND ngày 26/3/2025 của UBND tỉnh về việc báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030. Chủ tịch UBND huyện Minh Long báo cáo kết quả thực hiện như sau:

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- UBND huyện đã triển khai, quán triệt các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của UBND tỉnh về cải cách hành chính (CCHC) như: Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021- 2030; Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/10/2021 của Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 5 Khóa XX về đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao thứ hạng các chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; Nghị quyết số 93/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao thứ hạng các chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 1256/QĐ-UBND ngày 22/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Kế hoạch cải cách hành chính; nâng cao thứ hạng các chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025.

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh. UBND huyện ban hành Quyết định số 194/QĐ-UBND ngày 28/10/2021 về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính huyện Minh Long giai đoạn 2021 - 2025.

- Hàng năm UBND huyện tổ chức thực hiện ký cam kết nâng cao Chỉ số CCHC cấp huyện và ban hành nhiều văn bản chỉ đạo về thực hiện CCHC của huyện, cụ thể như: các Quyết định, Kế hoạch, Chương trình, Công văn và thực hiện báo cáo định kỳ theo quý, năm đúng thời gian quy định. Đồng thời, công tác cải cách hành chính còn được triển khai, chỉ đạo thông qua các cuộc họp giao ban hàng tuần. Qua cuộc họp, UBND huyện đã tiếp thu những ý kiến phản

ánh nhằm làm rõ những ưu, khuyết điểm, những tồn tại, vướng mắc và nguyên nhân để có biện pháp khắc phục và tiếp tục chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác CCHC có hiệu quả gắn liền với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

- UBND huyện đã ban hành Quyết định phân công nhiệm vụ cho từng cơ quan, đơn vị thực hiện việc tham mưu, tổng hợp, quản lý công tác CCHC cấp huyện theo chức năng nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị tại các Quyết định số: 188/QĐ-UBND ngày 19/3/2024; 990/QĐ-UBND ngày 11/09/20218 của Chủ tịch UBND huyện Minh Long. Đồng thời, thường xuyên rà soát và kiện toàn lại Ban chỉ đạo tại các quyết định số: 06/QĐ-UBND ngày 13/01/2021; 643/QĐ-UBND ngày 25/7/2023; 184/QĐ-UBND ngày 214/3/2025. Bố trí kinh phí thực hiện cho công tác CCHC được thực hiện hàng năm.

- Công tác theo dõi, đánh giá, xếp loại Chỉ số CCHC của huyện và cấp xã luôn được quan tâm, hàng năm UBND huyện tiến hành rà soát chấm điểm các tiêu chí, tiêu chí thành phần để đánh giá về Chỉ số CCHC của huyện trình UBND tỉnh thẩm định, kết quả năm 2024 xếp thứ 6/13 huyện, thị xã, thành phố; đồng thời, thẩm định, đánh giá Chỉ số CCHC cấp xã, điều tra XHH; qua điều tra đã xác định được mức độ hài lòng của người dân, tổ chức trong giải quyết TTHC của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện (*năm 2021 đạt 56,11%, năm 2022 đạt 60.71%, năm 2023 đạt 65,04%, năm 2024 đạt 70,04%*).

- Hằng năm, UBND huyện phát động phong trào thi đua, đăng ký giao ước thi đua, xác định việc đẩy mạnh cải cách hành chính trong công tác thi đua khen thưởng là nhiệm vụ hàng đầu nhằm phát hiện kịp thời, tôn vinh, khen thưởng những gương điển hình, người tốt, việc tốt. Kết quả, năm 2025 UBND huyện đã khen thưởng cho 4 tập thể và 2 cá nhân đã có thành tích xuất sắc trong phong trào đẩy mạnh cải cách hành chính của huyện.

2. Kiểm tra việc thực hiện

Hàng năm, UBND huyện ban hành kế hoạch kiểm tra công tác CCHC tại các cơ quan chuyên môn cấp huyện và UBND các xã (mỗi năm kiểm tra tại 04 cơ quan và từ 2 đến 3 địa phương) đảm bảo đạt 30% theo quy định. Sau mỗi đợt kiểm tra, UBND huyện đã ban hành kết luận đến các đơn vị được kiểm tra nhằm kịp thời phát huy những kết quả đã đạt được và tổ chức khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác triển khai thực hiện cải cách hành chính.

3. Thông tin, tuyên truyền

Việc tổ chức tuyên truyền, phổ biến các nội dung về công tác CCHC trên địa bàn huyện luôn được Huyện uỷ, UBND huyện quan tâm, triển khai thực hiện và kịp thời ban hành các văn bản¹ nhằm chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chuyên môn

¹ Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 29/1/2024 về tuyên truyền công tác cải cách hành chính năm 2024; Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 15/01/2024 của UBND huyện Minh Long về chuyển đổi số huyện Minh Long năm 2024; Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 15/01/2024 của UBND huyện Minh Long về Truyền thông chuyển đổi số năm 2024; Công văn số 206/UBND-VX ngày 11/3/2024 của UBND huyện về việc tuyên truyền cải cách hành chính năm 2024; Công văn số 219/UND-VX ngày 14/3/2024 của UBND huyện Minh Long về việc hướng dẫn truyền thông về Chuyển đổi số và Đề án 06 trong năm 2024.

tổ chức thực hiện đạt hiệu quả². Các nội dung chính tuyên truyền chủ yếu như sau:

- Các nhiệm vụ, giải pháp được quy định tại Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/10/2021 của Tỉnh ủy; Nghị quyết số 93/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao thứ hạng các chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025.

- Về công tác cải cách TTHC và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành nhằm nâng cao nhận thức chung và sự hưởng ứng của người dân, doanh nghiệp thấy được lợi ích để thay đổi hành vi, ý thức hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp trên địa bàn huyện.

- Tình hình triển khai các nội dung hiện đại hóa hành chính, trọng tâm là xây dựng chính quyền điện tử theo Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 17/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025; tình hình triển khai Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 được ban hành tại Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ; tình hình triển khai Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030. Tình hình triển khai, xây dựng, hoàn thiện và kết nối liên thông Hệ thống thông tin báo cáo của bộ, ngành, địa phương với Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia...

- Đẩy mạnh thông tin tuyên truyền về sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán điện tử và không dùng tiền mặt, dịch vụ bưu chính công ích; tính hiệu quả, minh bạch, rõ ràng trách nhiệm trong áp dụng quy trình quản lý chất lượng công việc (ISO) để giải quyết yêu cầu, nhu cầu công việc của cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp. Việc xây dựng, phát triển nền tảng ứng dụng trên thiết bị di động hỗ trợ người dân, doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ, tiện ích trong chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số.

4. Đánh giá chung về công tác triển khai

² Tuyên truyền thông qua Hội nghị, chuyên trang, chuyên mục, chương trình phát thanh về CCHC: thông qua thông qua các buổi sinh hoạt, hội họp; Đăng tải lên chuyên mục cải cách hành chính của Trang tin điện tử huyện, Trang tin điện tử các xã các tin, bài về công tác cải cách hành chính; Tàn suất hệ thống truyền thanh cơ sở phát sóng chuyên mục riêng về chuyển đổi số 1 lần/1 tuần: tổng 52 tin, bài/năm; Tuyên truyền bằng các hình thức trực quan, lưu động và các hoạt động thông tin tuyên truyền khác: Tổ chức tọa đàm cải cách hành chính gắn với ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; Thực hiện tuyên truyền trên các công chào đèn Led trên địa bàn huyện; Thực hiện xe thông tin lưu động 04/năm đợt: Tập trung tại các khu dân cư trên địa bàn huyện nhằm tiếp tục nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng, nội dung, mục tiêu, nhiệm vụ của các cấp, các ngành trong việc thực hiện cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021-2030. Hằng năm treo 16 tấm băng rôn khổ: 0,8mx 8m dọc trục đường Trung tâm khu vực hành chính tại huyện (từ thôn 1 đến cầu suối Tía và thôn 3, xã Long Hiệp)

a) Mặt tích cực đạt được

- Nhiệm vụ CCHC trên địa bàn huyện luôn được các cấp ủy Đảng, chính quyền quan tâm, đẩy mạnh triển khai thực hiện; các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, cấp xã được công khai, niêm yết thuận lợi cho tổ chức, công dân tiếp cận, tìm hiểu, kết quả giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa được thực hiện đảm bảo đúng thời hạn; công tác tuyên truyền CCHC được duy trì thường xuyên, đội ngũ cán bộ, công chức ngày càng được nâng cao về số lượng và chất lượng, phần lớn được trang bị khá đầy đủ các kiến thức về chuyên môn nghiệp vụ.

- Việc xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện đảm bảo theo quy trình chặt chẽ, thể thức và nội dung văn bản đảm bảo đúng quy định, chất lượng ngày càng được nâng cao; các văn bản quy phạm pháp luật được ban hành đều phù hợp với chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và đúng quy định của pháp luật. Công tác kiểm tra, rà soát văn bản QPPL được triển khai thực hiện đảm bảo theo yêu cầu kế hoạch đề ra.

- Việc sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện theo Nghị quyết số 18 và 19 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; được thực hiện đảm bảo kịp thời và đúng theo kế hoạch của tỉnh và của huyện; thực hiện tốt Đề án văn hóa công vụ của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị 31 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Quyết định số 48 của UBND tỉnh đã góp phần chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức; ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ ngày càng được nâng cao.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, giải quyết TTHC của các cơ quan hành chính, bộ phận một cửa huyện và các xã được tăng cường. Cơ sở vật chất và trang thiết bị, phương tiện làm việc nhằm phục vụ cho hiện đại hóa nền hành chính được quan tâm đầu tư.

2. Những tồn tại, hạn chế:

- Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình so với số lượng TTHC của huyện vẫn còn thấp; chưa thực sự thu hút sự quan tâm, khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- Một số cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện chữ ký số và trao đổi văn bản trên phần mềm quản lý văn bản eoffice đạt tỷ lệ chưa cao; số tin, bài trên chuyên mục chuyển đổi số của trang điện tử cấp huyện, cấp xã còn thấp.

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG THEO CHƯƠNG TRÌNH TỔNG THỂ

1. Cải cách thể chế

a) Kết quả chủ yếu đã đạt được

- Công tác tham mưu ban hành văn bản QPPL của UBND huyện: Từ năm 2021 đến 2025 UBND huyện đã ban hành được 29 văn bản là Quyết định.

- Công tác thẩm định văn bản QPPL: Thẩm định 29 dự thảo Quyết định của UBND huyện.

- Thường xuyên đổi mới, nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật, việc tuân thủ quy trình xây dựng pháp luật. Trong đó:

+ Xác định rõ trách nhiệm đối với các cơ quan được giao nhiệm vụ soạn thảo văn bản, thẩm định văn bản và niêm yết, phát hành văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND huyện ban hành.

+ Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan thực hiện đầy đủ các bước soạn thảo văn bản theo quy định.

- Công tác theo dõi thi hành pháp luật:

+ Hàng năm UBND huyện ban hành các Kế hoạch³ theo dõi thi hành pháp luật, trong đó xác định công tác theo dõi thi hành pháp luật trong các lĩnh vực trọng tâm theo đúng định hướng của tỉnh và trung ương, đồng thời thực hiện báo cáo theo đúng quy định.

+ Về kiểm tra công tác theo dõi thi hành pháp luật: UBND huyện thành lập Đoàn kiểm tra công tác nội vụ tại một số địa phương, đơn vị trên địa bàn huyện Minh Long, trong đó theo kế hoạch kiểm tra, thực hiện kiểm tra công tác theo dõi thi hành pháp luật.

- Công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật:

Để triển khai thực hiện có hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành và các điều kiện đảm bảo cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL, hàng năm UBND huyện ban hành các Quyết định⁴, Kế hoạch⁵ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL trên địa bàn huyện, trong đó xác định rõ mục đích, yêu cầu, phạm vi, đối tượng, nội dung, phương pháp kiểm tra, xử lý, rà soát VBQPPL và trách nhiệm của các phòng, ban chuyên môn, UBND các xã trong việc triển khai thực hiện công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL. Đồng thời, phối kết hợp với Đoàn kiểm tra công tác nội vụ của

³ Các Kế hoạch: số 24/KH-UBND ngày 23/02/2021; số 22/KH-UBND ngày 28/01/2022; số 14/KH-UBND ngày 01/02/2023; số 29/KH-UBND ngày 05/02/2024; số 15/KH-UBND ngày 23/01/2025 theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành và Công văn số 139/UBND-NC ngày 31/01/2025 về việc bổ sung lĩnh vực trọng tâm, liên ngành về theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2025 trên địa bàn huyện.

⁴ Các Quyết định: số 1555/QĐ-UBND ngày 12/10/2021 của Chủ tịch UBND huyện Minh Long Về việc thành lập Đoàn kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND các xã trên địa bàn huyện năm 2021; số 1248/QĐ-UBND ngày 23/8/2022 của Chủ tịch UBND huyện về việc thành lập đoàn kiểm tra văn bản QPPL tại HĐND và UBND xã Long Môn và Thanh An năm 2022; số 1148/QĐ-UBND ngày 23/10/2023 của Chủ tịch UBND huyện Minh Long Về việc thành lập Đoàn kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật tại HĐND và UBND xã Long Mai năm 2023; số 328/QĐ-UBND ngày 19/4/2024 của Chủ tịch UBND huyện về thành lập Đoàn kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật tại HĐND và UBND xã Long Sơn, huyện Minh Long năm 2024; số 215/QĐ-UBND ngày 25/3/2025 của Chủ tịch UBND huyện về thành lập Đoàn kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật tại HĐND và UBND xã Long Hiệp, huyện Minh Long năm 2025.

⁵ Các Kế hoạch: số 44/KH-UBND về hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019 - 2023 trên địa bàn huyện Minh Long; số 28/KH-UBND ngày 05/02/2024 về kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2024 trên địa bàn huyện;

UBND huyện để thực hiện công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL tại một số địa phương, đơn vị.

- Về công tác kiểm tra VBQPPL:

Các VBQPPL do HĐND và UBND huyện ban hành đều được thực hiện công tác tự kiểm tra theo quy định của pháp luật (Ban Pháp chế HĐND thực hiện tự kiểm tra đối với văn bản của HĐND huyện Minh Long và Phòng Tư pháp thực hiện tự kiểm tra đối với văn bản của UBND huyện Minh Long).

Việc thực hiện tự kiểm tra VBQPPL của huyện Minh Long nhằm kịp thời đánh giá, xem xét tính hợp pháp và phát hiện nội dung không còn phù hợp với hệ thống pháp luật một cách sớm nhất, nhanh nhất của các VBQPPL đã ban hành trong năm.

- Về công tác rà soát, hệ thống hóa VBQPPL:

+ UBND huyện Minh Long chỉ đạo Phòng Tư pháp chủ trì, phối hợp với Ban Pháp chế HĐND huyện và các phòng, ban chuyên môn triển khai thực hiện công tác rà soát văn bản QPPL của HĐND và UBND huyện, trong đó để phục vụ cho kỳ hệ thống hóa VBQPPL 2019-2023 và phục vụ rà soát các văn bản chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy.

+ Hàng năm, UBND huyện Minh Long đều thực hiện công bố Danh mục văn bản QPPL hết hiệu lực, ngưng hiệu lực theo quy định tại Điều 157 của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP), trong đó nêu rõ tổng số văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ; văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực một phần.

b) Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Việc xây dựng quy chế kiểm tra, xử lý văn bản, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL chưa được xây dựng, số lượng văn bản được kiểm tra, xử lý và việc kiểm tra văn bản theo chuyên ngành, lĩnh vực thực hiện còn hạn chế.

- Nguyên nhân cơ bản của những hạn chế nêu trên là cán bộ được phân công thực hiện công tác kiểm tra, xử lý VBQPPL còn phải kiêm nhiệm nhiều công tác khác; sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị chưa cụ thể, đồng bộ.

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

2.1. Kết quả đạt được

a) Cải cách thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước

Trong giai đoạn 2021-2025, huyện Minh Long đã tích cực thực hiện cải cách thủ tục hành chính (TTHC) trên các lĩnh vực quản lý nhà nước, nhằm nâng cao hiệu quả quản lý và phục vụ người dân.

Kết quả đạt được:

Giải quyết hồ sơ TTHC: Tỷ lệ hồ sơ được giải quyết trước và đúng hạn đạt trên 98%.

- **Số hóa hồ sơ:** Trên 83% hồ sơ TTHC đã được số hóa, góp phần nâng cao tính minh bạch và hiệu quả trong giải quyết công việc.

Mức độ hài lòng của người dân: 100% tổ chức, cá nhân tham gia khảo sát bày tỏ sự hài lòng hoặc rất hài lòng với quá trình giải quyết TTHC, phản ánh sự cải thiện trong chất lượng phục vụ.

- **Những chuyển biến tích cực:**

+ **Đầu tư cơ sở vật chất:** UBND huyện đã bố trí nguồn lực để nâng cấp cơ sở vật chất và trang thiết bị tại bộ phận một cửa các cấp, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp. Hiện nay tại Bộ phận một cửa huyện và bộ phận một cửa 5/5 xã cơ bản đảm bảo trong công tác tiếp nhận và trả hồ sơ theo cơ chế một cửa đúng quy định, đạt hiệu quả cao.

+ **Nâng cao trách nhiệm cán bộ, công chức:** Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương đều thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ, tạo gương mẫu cho cán bộ, công chức trong thực thi công vụ.

Những kết quả trên khẳng định sự nỗ lực của huyện Minh Long trong việc cải cách TTHC, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu của người dân, doanh nghiệp.

b) Về kiểm soát thủ tục hành chính

Rà soát, thống kê và đơn giản hóa các thủ tục hành chính nội bộ: Các thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước đã được UBND huyện chỉ đạo cơ quan chuyên môn thực hiện rà soát, thống kê và đơn giản hóa thuộc thẩm quyền quản lý, đảm bảo công khai minh bạch và dễ tiếp cận. Nội dung cắt giảm chủ yếu thực hiện cắt giảm thời gian và chi phí tuân thủ TTHC, với mục tiêu giảm ít nhất 20% thời gian giải quyết và 20% chi phí tuân thủ. Nhờ các cải cách trên, mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt 100%.

Phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính: Việc phân cấp đã được thực hiện, đảm bảo cấp nào sát cơ sở, sát nhân dân nhất thì giải quyết thủ tục hành chính ở cấp đó, giảm thời gian và chi phí cho người dân. Chủ yếu thực hiện phân cấp để thực hiện các nhiệm vụ như:

+ **Rà soát và thống kê TTHC:** Các cơ quan, đơn vị đã tiến hành rà soát và thống kê toàn bộ TTHC thuộc thẩm quyền quản lý, nhằm đảm bảo công khai, minh bạch và dễ tiếp cận cho người dân.

+ **Đơn giản hóa quy trình TTHC:** Huyện Minh Long đã thực hiện cắt giảm thời gian và chi phí tuân thủ TTHC, với mục tiêu giảm ít nhất 20% thời gian giải quyết và 20% chi phí tuân thủ, góp phần nâng cao hiệu quả và chất lượng phục vụ.

+ **Ứng dụng công nghệ thông tin:** Tăng cường sử dụng phần mềm quản lý TTHC và cung cấp dịch vụ công trực tuyến, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp trong việc tiếp cận và thực hiện TTHC.

Đối thoại, lấy ý kiến và xử lý phản ánh, kiến nghị: Các cơ quan đã tổ chức đối thoại, lấy ý kiến người dân, doanh nghiệp, tiếp nhận và xử lý kịp thời các phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ. Trong giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Minh Long không có phản ánh, kiến nghị liên quan đến việc tiếp nhận và trả kết quả về thực hiện TTHC.

c) Công khai thủ tục hành chính

Thủ tục hành chính đã được công khai dưới nhiều hình thức như công khai trực tiếp tại Bộ phận một cửa huyện, xã; công khai trên trang thông tin điện tử huyện, xã,... tạo thuận lợi cho người dân và tổ chức tìm hiểu và thực hiện. Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh và Cổng dịch vụ công

quốc gia đã được xây dựng và vận hành hiệu quả, giúp người dân thực hiện dịch vụ mọi lúc, mọi nơi.

d) Đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông

- Cung cấp dịch vụ công trực tuyến: Tối thiểu 80% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính đã được triển khai thanh toán trực tuyến, trong đó tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 60% trở lên.

- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích: Việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích đã được thực hiện, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

- Giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc địa giới hành chính: Việc giải quyết các thủ tục hành chính được ban hành giải quyết không phụ thuộc địa giới hành chính đã được UBND huyện triển khai thực hiện nghiêm túc, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.

- Lấy ý kiến đánh giá của người dân, tổ chức: Việc lấy ý kiến đánh giá của người dân, tổ chức khi giải quyết thủ tục hành chính đã được thực hiện, kết quả cho thấy mức độ hài lòng của người dân và tổ chức về giải quyết thủ tục hành chính ngày càng tăng, giai đoạn 2021-2025 luôn đạt trên 90% mức độ hài lòng và rất hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

- Số hóa kết quả và hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính: Việc số hóa kết quả và hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính đã được triển khai, đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

e) Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân

Công tác tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân về giải quyết thủ tục hành chính đã được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo quyền lợi và sự hài lòng của người dân. Trong giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Minh Long không có phản ánh, kiến nghị liên quan đến việc tiếp nhận và trả kết quả về thực hiện TTHC

g) Công tác truyền thông và sáng kiến, mô hình, giải pháp cải cách thủ tục hành chính

Công tác truyền thông về cải cách thủ tục hành chính đã được đẩy mạnh. Hàng năm ngay từ đầu năm, UBND huyện Minh Long luôn ban hành các kế hoạch tuyên truyền về công tác cải cách thủ tục hành chính để triển khai thực hiện; các sáng kiến, mô hình, giải pháp cải cách thủ tục hành chính đã được triển khai, góp phần nâng cao hiệu quả và chất lượng phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước. Trong giai đoạn 2021-2025 có hơn 8 giải pháp về công tác cải cách thủ tục hành chính đã được triển khai, áp dụng thực hiện.

2.2. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân và giải pháp

a) Những tồn tại và hạn chế

- Công tác kiểm soát TTHC chưa đạt hiệu quả cao nhất

+ Quy trình tiếp nhận và giải quyết TTHC ở một số lĩnh vực còn có hồ sơ trễ hạn;

+ Tỷ lệ tiếp nhận, trả hồ sơ trực tuyến ở mức độ 3,4 còn thấp chưa đạt yêu cầu;

+ Việc rà soát, cắt giảm các TTHC rườm rà, chồng chéo hiệu quả chưa cao.

b) Nguyên nhân

+ Thiếu nguồn lực và đào tạo: Cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân và trả hồ sơ đa số kiêm nhiệm nên chất lượng xử lý công việc đôi lúc còn hạn chế nhất là năng lực nghiên cứu, đề xuất cắt giảm các TTHC chồng chéo, rườm rà, kéo dài thời gian giải quyết.

- Một số thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Tư pháp - Hộ tịch, Hoạt động Hộ kinh doanh, Đất đai phải nhập nhiều phần mềm cùng lúc nên nên gây khó khăn cho cán bộ tiếp nhận, xử lý.

+ Trang thiết bị tại bộ phận một cửa cấp xã còn thiếu cũng một phần ảnh hưởng đến hiệu quả công việc.

+ Một số công dân nộp hồ sơ và thanh toán trực tuyến còn hạn chế chưa biết thực hiện. Có rất nhiều trường hợp, người dân dù đã có tài khoản DVC trực tuyến nhưng khi giao dịch vẫn phải hướng dẫn nhiều lần

c) Đề xuất giải pháp

- **Tăng cường đào tạo và bồi dưỡng nghiệp vụ:** Cử cán bộ tham gia các khóa đào tạo chuyên sâu về tiếp nhận và giải quyết TTHC.

- **Đầu tư cơ sở hạ tầng:** Cải thiện cơ sở vật chất và trang thiết bị tại bộ phận tiếp công dân và giải quyết TTHC để nâng cao hiệu quả công việc.

- **Tăng cường hướng dẫn và truyền thông:** Cung cấp thông tin đầy đủ và rõ ràng cho công dân về quy trình và yêu cầu khi thực hiện TTHC, thông qua các kênh truyền thông và tại nơi tiếp nhận hồ sơ.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính

a) Kết quả chủ yếu đã đạt được

- Thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước về tinh gọn bộ máy hành chính nhà nước, sau khi sáp nhập, UBND huyện có 10 cơ quan chuyên môn trực thuộc. Trên cơ sở quy định tại các Nghị định của Chính phủ số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ; số 158/NĐ-CP ngày 22/11/2018, UBND huyện ban hành các văn bản quy phạm pháp luật quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của 04 cơ quan chuyên môn sau khi giải thể, sáp nhập.

- Hoàn thành Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của UBND huyện được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 252/QĐ-UBND ngày 26/3/2024 và Đề án vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND huyện được tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 269/QĐ-UBND ngày 28/3/2024.

- Hằng năm, UBND huyện đều xây dựng và tổ chức, thực hiện có hiệu quả Đề án tinh giản biên chế theo các Nghị định của Chính phủ. Đồng thời giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm giữ các chức danh theo nhiệm kỳ trong các cơ quan thuộc huyện.

- Thực hiện phân cấp quản lý đảm bảo đúng quy định: Thực hiện theo đúng chức năng, thẩm quyền được quy định tại Quyết định số 62/2017/QĐ-UBND ngày 15/9/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi; Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND ngày 13/4/2022 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 49/2021/QĐ-UBND ngày 28/9/2021 và Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND ngày 18/01/2022 của UBND tỉnh.

- UBND huyện đã thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng biên chế công chức hành chính, số lượng người làm việc trong các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập theo đúng quy định tại Quyết định số 35/2022/QĐ-UBND ngày 11/10/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định phân cấp, quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế công chức và số lượng người làm việc trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh Quảng Ngãi. Tính đến thời điểm 31/3/2025, tổng số biên chế được giao và thực hiện trong năm 2025, cụ thể:

+ Biên chế công chức hành chính: 47/52.

+ Biên chế sự nghiệp: 402/421. Trong đó: sự nghiệp giáo dục và đào tạo: 367/392; sự nghiệp văn hóa: 12/13; sự nghiệp khác: 23/25.

- Về cơ cấu số lượng lãnh đạo tại các cơ quan chuyên môn, UBND huyện thực hiện theo quy định tại Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương; Đề án vị trí việc làm; văn bản quy phạm pháp luật quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của từng cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện và các văn bản hướng dẫn của cấp có thẩm quyền. Số lượng công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, cụ thể:

+ Trưởng Phòng: 10 người.

+ Phó Trưởng Phòng: 08 người.

b) Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.

Khi triển khai thực hiện nhóm nhiệm vụ, giải pháp về xây dựng tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả sẽ liên quan và ảnh hưởng đến quyền lợi, tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động nên còn gặp nhiều hạn chế.

4. Cải cách chế độ công vụ

a) Kết quả chủ yếu đã đạt được

- Triển khai thực hiện việc bố trí và sử dụng công chức, viên chức theo Đề án vị trí việc làm đã được UBND tỉnh phê duyệt tại các Quyết định: 252/QĐ-UBND ngày 26/3/2024, Quyết định số 269/QĐ-UBND ngày 28/3/2024.

- Rà soát, tổng hợp và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý tại các cơ quan, đơn vị thuộc huyện theo Quy định số 50-QĐ/TW ngày 27/12/2021 của Bộ Chính trị, Hướng dẫn số 16-HD/BTCTW ngày 15/02/2022 của Ban Tổ chức Trung ương, Hướng dẫn số 05-HD/TU ngày 18/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi và Hướng dẫn số 03-HD/HU ngày 11/3/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy. Thực hiện quy trình nhân sự bổ nhiệm; bổ nhiệm lại công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý các phòng ban và đơn vị trường học đảm bảo đúng quy định.

- Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức thuộc danh mục định kỳ chuyển đổi theo quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng: Hàng năm, UBND huyện đều ban hành kế hoạch, tổ chức làm việc với các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan để phổ biến và lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của công chức, viên chức. Do đó, việc

chuyển đổi tạo được sự đồng thuận cao (năm 2021: 04 người, năm 2022: 12 người, năm 2023: 08 người, năm 2024: 14 người).

- UBND huyện tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất đạo đức công vụ, có kiến thức chuyên môn sâu, kỹ năng làm việc thành thạo, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ. Hằng năm, UBND huyện đều xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng; bên cạnh việc mở các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng ngắn hạn cho đối tượng là cán bộ, công chức, viên chức; UBND huyện thường xuyên phối hợp với Sở Nội vụ trong việc chọn cử cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và đạo đức công vụ, kỹ năng làm việc, đáp ứng được các yêu cầu thực tiễn công việc đề ra.

- Thực hiện trình tự, tuyển dụng viên chức giáo viên đảm bảo đúng quy định. Trong các năm 2022-2025, UBND huyện tuyển dụng 46 viên chức giáo viên làm việc tại các trường công lập thuộc huyện.

- Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác thanh tra, kiểm tra công vụ đối với cán bộ, công chức. Tổ Kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của huyện (Tổ Kiểm tra 48) hằng năm đều xây dựng kế hoạch kiểm tra thường xuyên và đột xuất các cơ quan, đơn vị, địa phương nhằm tiếp tục chấn chỉnh, cải tiến lề lối làm việc của cán bộ, công chức, viên chức; nâng cao ý thức trách nhiệm của các tập thể, cá nhân trong phục vụ tổ chức, công dân. Đồng thời phát hiện và kiến nghị khắc phục những sai sót hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền xử lý nghiêm những hành vi vi phạm kỷ luật kỷ cương hành chính.

- Số lượng, chất lượng cán bộ, công chức cấp xã và tỷ lệ đạt chuẩn của cán bộ, công chức cấp xã trên địa bàn huyện: Tổng số cán bộ, công chức hiện có là 93 người. Trong đó: Cán bộ 53 người, công chức 40 người; đạt chuẩn 100% theo quy định.

b) Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.

Kinh phí cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức còn hạn chế. Một số lớp bồi dưỡng chủ yếu là ngắn hạn nên hiệu quả thấp dẫn đến cán bộ, công chức chưa vận dụng được kỹ năng và kiến thức chuyên sâu để thực hiện nhiệm vụ được giao.

5. Cải cách tài chính công

a) Kết quả chủ yếu đạt được

- Về thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí quản lý hành chính tại các cơ quan hành chính nhà nước: 100% các đơn vị thực hiện đúng theo quy định tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2015 của Chính phủ.

- Về thực hiện cơ chế tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc huyện: 100% các đơn vị thực hiện đúng theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, UBND huyện đã ban hành các Quyết định giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc huyện giai đoạn 2022-2025.

- Đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách, cơ chế tài chính đối với cơ quan hành chính nhà nước và các đơn vị sự nghiệp công lập trong huyện tạo sự chủ động, trách nhiệm, góp phần ổn định tình hình thu-chi và cân đối NSNN. Cơ chế phân cấp quản lý NSNN đã tạo tính chủ động, năng động, sáng tạo cho chính quyền địa phương khai thác các tiềm năng và thế mạnh của mình.

b) Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.

Thực tế tại địa phương, trong giai đoạn 2021-2025, chưa thực hiện được việc sắp xếp và giảm dần các đơn vị SNCL 100% do Nhà nước đảm bảo chi thường xuyên.

Nguyên nhân: Hầu hết các đơn vị SNCL trên địa bàn huyện không có nguồn thu, nên không đủ đảm bảo để thực hiện tự đảm bảo hoặc tự đảm bảo một phần chi thường xuyên. Để thực hiện việc tăng số lượng đơn vị SNCL tự đảm bảo và tự đảm bảo một phần chi thường xuyên cần xây dựng các đề án và có thời gian cụ thể theo từng giai đoạn thích hợp.

6. Về xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số

a) Kết quả chủ yếu đạt được

- *Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước:* Trang thiết bị phục vụ cho việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước đã được các cơ quan, đơn vị quan tâm đầu tư và trang bị. Tích cực, chủ động ứng dụng công nghệ thông tin trong quá trình giải quyết công việc chuyên môn, nhất là trong việc triển khai và ứng dụng phần mềm dùng chung; tăng cường sử dụng thư điện tử công vụ, điều hành tác nghiệp trong quá trình thực thi công vụ nhằm đảm bảo thông tin được trao đổi kịp thời, nhanh chóng, thuận lợi trong các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện, UBND các xã. Đến nay, 100% các cơ quan, đơn vị, địa phương đã kết nối Internet và mạng LAN để phục vụ cho công tác điều hành, chỉ đạo, chia sẻ thông tin và giải quyết nhiệm vụ chuyên môn; 98% các văn bản, hồ sơ công việc giữa các cơ quan hành chính được trao đổi trên môi trường mạng.

- *Tình hình áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 trong hoạt động của cơ quan, đơn vị:* Áp dụng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong các cơ quan hành chính cấp huyện và cấp xã; Qua quá trình triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO trong các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện đã từng bước tạo thói quen làm việc khoa học, góp phần nâng hiệu quả công việc thông qua việc tuân thủ nghiêm ngặt các quy trình đã xây dựng; lãnh đạo các cơ quan, đơn vị điều hành công việc có hiệu quả hơn nhờ thiết lập cơ chế giải quyết công việc rõ ràng và thống nhất; công chức, viên chức được phân công trách nhiệm rõ ràng trong quá trình xử lý công việc; việc đánh giá năng lực chuyên môn, tinh thần trách nhiệm khách quan hơn; giảm đáng kể hiện tượng nhũn nhũn, gây phiền hà của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình thực hiện nhiệm vụ công vụ.

- *Về phát triển hạ tầng số:* Tập trung triển khai phủ rộng mạng cáp quang, mạng di động băng thông rộng tạo môi trường thuận lợi trong công tác chuyển đổi số, tăng cường phổ cập, khuyến khích người dân sử dụng dữ liệu di động tốc độ cao 4G và sử dụng thiết bị di động thông minh; Trên địa bàn huyện hiện nay

có 03 đơn vị cung cấp dịch vụ Viễn thông Internet cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng gồm VNPT, Viettel, Mobifone. Toàn huyện có 26 trạm phát sóng mạng thông tin di động (BTS), trong đó: VNPT 9 trạm, Viettel 17 trạm. 100% các thôn, khu dân cư trên địa bàn các xã đã được phủ sóng di động 4G; Triển khai mạng số liệu chuyên dùng tại UBND huyện và UBND các xã phục vụ việc quản lý, điều hành chung của huyện; Mạng lưới truyền thanh cơ sở được phủ sóng khắp thôn, khu dân cư trên địa bàn huyện, được từng bước hiện đại hóa áp dụng công nghệ viễn thông - CNTT; Mạng lưới điểm phục vụ bưu chính với 05 điểm bưu điện văn hóa xã; Khai thác nhiều nền tảng, cơ sở dữ liệu (CSDL) và hệ thống thông tin (HTTT) như: Hội nghị truyền hình; Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP), ứng dụng, CSDL, HTTT.

- *Về phát triển dữ liệu số quốc gia*: Triển khai các cơ sở dữ liệu quốc gia tại địa phương: Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh đã thực hiện kết nối, tích hợp dữ liệu với các Cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin do Trung ương và các bộ, ngành triển khai như: Cổng Dịch vụ công quốc gia (*Văn phòng Chính phủ*); Hệ thống cấp mã số ngân sách (*Bộ Tài chính*); Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm (*Bảo hiểm xã hội*); Các cơ sở dữ liệu về Lý lịch Tư pháp và Hộ tịch (*Bộ Tư pháp*); Hệ thống Đăng ký hộ kinh doanh (*Bộ Kế hoạch và Đầu tư*); CSDL Quốc gia về Dân cư và Dịch vụ công liên thông (*Bộ Công an*);... để tiếp nhận, giải quyết các TTHC, đồng thời khai thác dữ liệu có sẵn trong các hệ thống của các bộ ngành nhằm hạn chế việc khai báo, cung cấp lại các thông tin.

- Về phát triển ứng dụng, dịch vụ nội bộ thuộc phạm vi quản lý của huyện (không có)

- Về phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, doanh nghiệp.

+ Đã triển khai hệ thống SMS Brain để nhắn tin tự động báo kết quả giải quyết TTHC tại huyện đến người dân và doanh nghiệp

- Tình hình xây dựng, phát triển đô thị thông minh.

Huyện Minh Long chưa thực hiện mô hình đô thị thông minh vì chưa có nguồn kinh phí.

b) Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Ngân sách đầu tư cho công tác chuyển đổi số của huyện còn hạn chế, nhỏ lẻ nên việc triển khai xây dựng phát triển Chính quyền số, kinh tế số và xã hội số trên địa bàn huyện hiệu quả chưa cao; Trình độ cán bộ, công chức làm công tác chuyển đổi số ở các cơ quan, đơn vị, UBND các xã chủ yếu là kiêm nhiệm, chưa được đào tạo chuyên sâu về công nghệ thông tin; trình độ nhận thức và sử dụng công nghệ thông tin của người dân còn nhiều hạn chế.

Chưa có chế độ hỗ trợ cho các thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng trong việc đi hướng dẫn người dân triển khai các nền tảng công nghệ số; tuyên truyền vận động, khuyến khích người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

Mức độ quan tâm về ứng dụng công nghệ số vào hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn huyện còn hạn chế. Triển khai Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025 theo Quyết định số 12/QĐ-BKHĐT ngày 07/1/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư và phát triển doanh nghiệp công nghệ số theo Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 14/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 74/KH-UBND ngày

12/6/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh là còn nhiều khó khăn.

- Việc đo lường kinh tế số còn nhiều khó khăn do còn mới và chưa có quy định phương pháp tính toán để thuận tiện cho địa phương tự ước giá trị.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC TRONG GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

1. Những kết quả tích cực đã đạt được

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp, các ngành, công tác cải các hành chính của huyện tiếp tục có những chuyển biến tích cực, nhiều nội dung mới đã được chỉ đạo, triển khai thực tế thể hiện qua một số nội dung sau:

- Công tác xây dựng, thẩm định, ban hành, kiểm tra và rà soát văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện theo đúng quy định và có hiệu quả, đảm bảo văn bản quy phạm pháp luật được ban hành hợp hiến, hợp pháp, có tính khả thi cao; việc theo thi hành pháp luật được tập trung chỉ đạo thực hiện.

- Cải cách thủ tục hành chính được UBND huyện xác định là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên và liên tục; việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức và công dân trong huyện được tập trung về một đầu mối là Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa cấp huyện, cấp xã; các thủ tục hành chính được công khai, minh bạch, tạo điều kiện cho công dân, tổ chức được biết và dễ dàng thực hiện. Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương đối với công tác cải cách thủ tục hành chính được tăng cường. Mức độ hài lòng của công dân và tổ chức khi đến liên hệ giải quyết công việc đạt tỷ lệ cao.

- Bộ máy nhà nước từ cấp huyện đến cơ sở được sắp xếp, kiện toàn theo hướng tinh gọn, tránh chồng chéo, trùng lặp nhằm thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo cơ cấu tổ chức đã được quy định. Xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức; việc tinh giản biên chế được thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả.

- Đội ngũ cán bộ, công chức được nâng cao kiến thức chuyên môn kỹ thuật, trau dồi phẩm chất đạo đức công vụ nhằm đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ được giao. Cán bộ, công chức khi tuyển dụng đáp ứng được tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm. Việc bổ nhiệm, giới thiệu, bầu cử các chức danh lãnh đạo quản lý được thực hiện theo đúng quy trình, quy định. Công tác đánh giá, nhận xét, phân loại cán bộ, công chức được chú trọng.

- Cơ chế quản lý tài chính công đang được đổi mới theo hướng nâng cao hiệu quả việc thực hiện giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính nhà nước. Nền hành chính được đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị công nghệ để đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong thời kỳ hội nhập; công nghệ thông tin được ứng dụng trong công tác quản lý nhà nước, nhất là cải cách thủ tục hành chính; đội ngũ cán bộ, công chức bước đầu đã làm chủ được kiến thức tin học và kỹ năng sử dụng internet.

2. Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

Cải cách hành chính được xác định là nhiệm vụ trọng tâm, nhất là cải cách thủ tục hành chính - chuyển đổi số, là khâu đột phá để phát triển kinh tế - xã hội của huyện và được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của các cấp ủy đảng,

chính quyền. Tuy nhiên, so với yêu cầu của thực tiễn, việc thực hiện công tác cải cách hành chính vẫn còn nhiều hạn chế nhất định:

- Nhận thức của lãnh đạo ở một số địa phương chưa thật sự đầy đủ và thống nhất về nhiệm vụ cải cách hành chính, do đó chưa có sự quan tâm thật sự để chỉ đạo, triển khai thực hiện ở địa phương mình.

- Việc triển khai thực hiện tiếp nhận và giải quyết TTHC bằng hình thức trực tuyến tuy đạt chỉ tiêu đề ra. Tuy nhiên đối tượng người dân đa dạng, nhiều người dân lớn tuổi không thể tự thực hiện được nên cán bộ, công chức mất rất nhiều thời gian để hướng dẫn, có khi phải nộp hồ sơ trực tuyến giúp cho người dân nên việc áp dụng dịch vụ công trực tuyến đối với người dân lớn tuổi không đem lại hiệu quả.

3. Những bài học kinh nghiệm trong triển khai CCHC

- **Một là:** Xác định cải cách hành chính là một vấn đề lớn, trọng tâm liên quan đến nhiều cấp, nhiều ngành và trách nhiệm phục vụ Nhân dân của cán bộ, công chức, viên chức. Do đó, phải đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của các cấp ủy Đảng, sự quản lý điều hành của chính quyền và sự tham gia tuyên truyền, vận động của Mặt trận và các đoàn thể quần chúng tạo nên sự chuyển biến về nhận thức, trách nhiệm, sự thống nhất và quyết tâm cao trong cả hệ thống chính trị là yếu tố quyết định sự thành công của công cuộc cải cách hành chính.

- **Hai là:** Cần phải nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan hành chính, phải có phẩm chất đạo đức, vững về chính trị, giỏi về chuyên môn, tận tụy phục vụ Nhân dân, nhất là người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị. Thực tế cho thấy, nơi nào có sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo điều hành trong việc thực hiện nhiệm vụ hành cải cách hành chính thì nơi đó có sự chuyển biến rõ rệt hoặc ngược lại, bên cạnh đó cần phải có đội ngũ cán bộ, công chức nhiệt tình, tâm huyết, có năng lực để tham mưu, đề xuất giúp người đứng đầu chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính hiệu quả cao.

- **Ba là:** Để cải cách hành chính được thành công đòi hỏi phải có nguồn lực để đầu tư, trước hết là đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhất là ứng dụng đẩy mạnh công nghệ thông tin nhằm nâng cao hiệu quả làm việc của cán bộ, công chức, công khai minh bạch các quy trình, thủ tục hành chính và các chính sách có liên quan đến người dân, tổ chức trên các lĩnh vực quản lý.

- **Bốn là:** Cải cách hành chính Nhà nước phải được tiến hành đồng bộ, trong đó cải cách thủ tục hành chính - chuyển đổi số là khâu đột phá có ý nghĩa to lớn trong việc tạo môi trường kinh doanh thông thoáng góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, cải thiện môi quan hệ giữa cơ quan hành chính Nhà nước với tổ chức và cá nhân. Việc đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền với sự tham gia của cả hệ thống chính trị sẽ góp phần làm cho công cuộc cải cách hành chính gần dân và phục vụ đời sống, sinh hoạt của Nhân dân được tốt hơn.

Phần thứ hai

ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC GIAI ĐOẠN 2026 – 2030

Căn cứ vào kết quả giai đoạn 2021 - 2025, UBND huyện Minh Long triển khai thực hiện những nội dung, nhiệm vụ CCHC trong giai đoạn 2026 - 2030, trên các lĩnh vực sau:

1. Về cải cách thể chế

- Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch đã đề ra;
- Tăng cường công tác tự kiểm tra và kiểm tra VBQPPL theo thẩm quyền;
- Phối hợp theo dõi thi hành pháp luật nhằm kịp thời phát hiện, kiến nghị và xử lý các trường hợp vi phạm;
- Thẩm định 100% VBQPPL của HĐND và UBND huyện ban hành.

2. Về cải cách thủ tục hành chính

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo Quyết định số 468-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ gắn với nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận Một cửa huyện, xã bảo đảm công khai, minh bạch, đơn giản hóa các thủ tục, nâng cao mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân.

- Thực hiện kiểm tra gắn với nâng cao trách nhiệm của chính quyền địa phương và người đứng đầu trong triển khai thực hiện cải cách TTHC ở địa phương, đơn vị.

- Thực hiện tốt việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ, công chức tại bộ phận một cửa hiện đại, Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp xã nhằm nâng cao chất lượng phục vụ, tăng cường sự giám sát của người dân và các tổ chức đối với việc giải quyết TTHC của các cơ quan hành chính nhà nước. Đồng thời, tăng cường đối thoại giữa cơ quan nhà nước với doanh nghiệp và Nhân dân; công khai chuẩn mực, các quy định hành chính để Nhân dân, các tổ chức giám sát việc thực hiện.

- Công khai, minh bạch thủ tục hành chính trên tất cả các lĩnh vực tại trụ sở cơ quan hành chính, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, Cổng thông tin điện tử của huyện. Tiếp tục rà soát để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền ban hành, bổ sung hoặc bãi bỏ các thủ tục hành chính liên quan trực tiếp đến người dân và doanh nghiệp; thực hiện nghiêm túc quy định trách nhiệm công khai, xin lỗi của cán bộ, công chức, viên chức và người đứng đầu trong giải quyết thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật.

3. Về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Bộ máy cơ quan hành chính cấp xã được kiện toàn theo quy định của Chính phủ, tránh chồng chéo, trùng lặp phù hợp với yêu cầu quản lý đặc thù của địa phương, từng loại hình đơn vị hành chính, được phân công, phân cấp rành mạch, có quy chế phối hợp hoạt động, phương pháp thực hiện nhiệm vụ quản lý một cách khoa học, công nghệ hành chính hiện đại, môi trường làm việc, giao tiếp văn minh, lịch sự.

- Tiếp tục triển khai thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo đúng quy định tại các Nghị định của Chính phủ.

4. Về cải cách chế độ công vụ

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức đã được phê duyệt.

- Phân đầu đến năm 2030 đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có số lượng cơ cấu hợp lý, đủ trình độ, năng lực hoàn thành công việc, phục vụ Nhân dân và phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, 100% cơ quan Nhà nước có cơ cấu cán bộ, công chức theo vị trí việc làm.

- Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức bằng các hình thức phù hợp, có hiệu quả. Chú trọng đến công tác tham mưu xây dựng, quản lý thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án, nhiệm vụ CCHC, thông tin truyền thông về CCHC. Thực hiện chính sách đãi ngộ, động viên, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao và cơ chế loại bỏ, bãi miễn những người không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm pháp luật, kỷ luật, mất uy tín với Nhân dân.

5. Về cải cách tài chính công

- Thực hiện thu ngân sách hàng năm của huyện theo Kế hoạch được UBND tỉnh, HĐND huyện giao; giải ngân kế hoạch đầu tư công và dự toán ngân sách nhà nước hàng năm.

- Thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách. Thực hiện công tác quản lý, sử dụng tài sản công; thực hiện quy định về sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc thẩm quyền quản lý; kiểm tra và xử lý việc thực hiện các quy định về quản lý tài sản công.

- Đẩy mạnh thu hút đầu tư; hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế - xã hội hàng năm.

- Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tăng cường sử dụng ngân sách nhà nước có hiệu quả.

6. Về xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

Tiếp tục triển khai Kế hoạch phát triển Chính quyền điện tử hướng đến Chính quyền số tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; trong đó, chú trọng công tác chuyển đổi số; dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình; quyết liệt thực hiện Đề án 06/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia.

Phần thứ ba

NHỮNG KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Tiếp tục tăng cường thanh tra, kiểm tra đột xuất và xử lý trách nhiệm các vi phạm trong công tác giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa các cấp.

- Ban hành văn bản kiến nghị các bộ ngành và các cơ quan có liên quan sớm khắc phục lỗi phát sinh trong các Phần mềm giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh, nhất là nhóm thủ tục hành chính liên thông để hạn chế tối đa việc phát sinh hồ sơ trễ hạn, quá hạn do lỗi trong việc thực hiện quy trình trên các Phần mềm.

- Kính đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Khoa học và Công nghệ tiếp tục làm việc với đơn vị cung ứng phần mềm Một cửa điện tử tỉnh Quảng Ngãi bổ sung nhiệm vụ thống kê số lượng thanh toán trực tuyến cho các tài khoản quản lý cấp huyện để thuận tiện trong việc theo dõi, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa

phương, góp phần nâng cao chất lượng cải cách thủ tục hành chính tại địa phương.

Trên đây là Báo cáo sơ kết 05 năm (2021-2025) thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030, đề xuất nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đẩy mạnh cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn, UBND huyện Minh Long kính báo cáo Sở Nội vụ biết, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Ban Chỉ đạo CCHC huyện;
- Lưu: VT, NV_(HT).

CHỦ TỊCH

Đinh Văn Diết